

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST

Ngày: 27/02/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Thương.

Bà Phan Thị Huyền.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/HSST ngày 21/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/02/1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Kh, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Hà Văn Ch (đã chết) và bà Nông Thị Th; có vợ là Đặng Thị H (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2009); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 37/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2019 đến 14/10/2019.

Hiện nay đang chấp hành án theo bản án số 37/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 15/10/2019. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, trú tại tổ 9, phường Ph, thành phố B. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đức H1, sinh năm 1981, trú tại tổ 14, phường S, thành phố B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 30/8/2019, tại khu vực thôn Kh, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang Hà Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên người Hà Văn H 01 (một) gói giấy bằng giấy có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu H1); 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu H2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Tại thời điểm bắt quả tang tại nhà Hà Văn H còn có Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1. Thu giữ trên người Nguyễn Văn T 01 (một) xilanh nhựa đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Văn H tại thôn Kh, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ 01 (một) gói chứa chất bột màu trắng được gói bằng ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu (niêm phong trong phong bì ký hiệu M1) trong phòng ngủ của Hà Văn H; 01 mảnh giấy hai mặt trắng kim loại; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 03 xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 01 vỏ ống nhựa một đầu hàn kín, một đầu đã bị cắt; 01 nắp vỏ nhựa xilanh; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain đã bị bẻ gãy một đầu; 01 kéo kim loại cán màu xanh đã qua sử dụng; 01 dao kim loại cán gỗ đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Hà Văn H khai nhận: 02 (hai) gói chất bột màu trắng bị thu giữ trên người trong quá trình bắt quả tang là ma túy loại heroine của Hà Văn H tàng trữ với mục đích để bán và sử dụng nhưng chưa kịp bán và sử dụng thì đã bị phát hiện bắt quả tang. Nguồn gốc số ma túy trên do Hà Văn H mua của một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu vực bờ rào nhà ông Hà Hữu M thuộc thôn Kh, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Hà Văn H thừa nhận đã được bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức H1 và nhiều lần cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình. Cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/8/2019, Hà Văn H đang ở nhà thì có Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 đến nhà hỏi mua ma túy loại heroine thì H đồng ý bán. Nguyễn Văn T đưa cho Hà Văn H số tiền 200.000 đồng và Nguyễn Đức H1 đưa cho Hà Văn H số tiền 200.000 đồng, Hà Văn H cầm tiền rồi đi đến khu vực bờ rào nhà ông Hà Hữu M ở gần nhà của H gặp một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, mua với người đàn ông này 02 (hai) gói ma túy loại heroine được đựng trong ống nhựa hàn kín hai đầu với số tiền 400.000 đồng, sau đó quay về nhà đưa cho Nguyễn Văn T và Nguyễn

Đức H mỗi người 01 gói và được trích từ mỗi gói một phần ma túy để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn T đã hỏi Hà Văn H cho T sử dụng ma túy tại nhà thì H đồng ý. Sau đó Tùng đã sử dụng ma túy hình thức tiêm chích tại bếp nhà Hà Văn H, còn Nguyễn Đức H1 đã mang gói ma túy đi nơi khác sử dụng.

- *Lần thứ hai*: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/8/2019, Hà Văn H đang ở nhà thì có Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 đến nhà hỏi mua ma túy loại heroine thì được H đồng ý bán. Nguyễn Văn T đưa cho Hà Văn H số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Đức H1 đưa cho Hà Văn H số tiền 200.000 đồng. Hà Văn H cầm tiền rồi đi đến khu vực bờ rào nhà ông Hà Hữu M ở gần nhà của H gặp một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, mua với người đàn ông này 02 (hai) gói ma túy loại heroine được đựng trong ống nhựa hàn kín hai đầu với số tiền 400.000 đồng, sau đó quay về nhà đưa cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 mỗi người 01 gói và được trích từ mỗi gói một phần ma túy để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy thì Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 đã hỏi Hà Văn H cho sử dụng ma túy tại nhà H thì được H đồng ý. Sau đó T đã sử dụng ma túy hình thức tiêm chích tại bếp, còn Nguyễn Đức H1 đã sử dụng ma túy hình thức hít tại buồng ngủ của Hà Văn H.

- *Lần thứ ba*: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/8/2019, Hà Văn H đang ở nhà thì có Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 đến nhà và hỏi mua ma túy loại heroine, Hà Văn H đồng ý bán. Nguyễn Văn T đưa cho Hà Văn H số tiền 200.000 đồng và Nguyễn Đức H1 đưa cho Hà Văn H số tiền 200.000 đồng. Hà Văn H cầm tiền rồi đi đến khu vực bờ rào nhà ông Hà Hữu M ở gần nhà của H gặp một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, mua với người đàn ông này 02 (hai) gói ma túy loại heroine được đựng trong ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Hà Văn H quay về nhà và đã dùng kéo cắt một đầu 02 ống ma túy để trích lại một phần. Một gói Hà Văn H trích một phần ma túy cho vào một ống nhựa màu trắng, dán kín hai đầu và cất vào túi quần bên phải đang mặc, phần ma túy còn lại đưa cho Nguyễn Văn T tại bếp. Một gói Hà Văn H trích một phần cho vào một tờ giấy trắng có dòng kẻ rồi gói lại cất vào túi quần sau đang mặc, phần còn lại để trong ống nhựa, dán kín hai đầu rồi đưa cho Nguyễn Đức H1. Sau khi Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 mua được ma túy thì đã hỏi Hà Văn H cho sử dụng ma túy tại nhà thì được Hà Văn H đồng ý. Sau đó T đã sử dụng ma túy hình thức tiêm chích tại bếp nhà H, còn Nguyễn Đức H1 cầm gói ma túy đi vào phòng ngủ của Hà Văn H để sử dụng. Cùng lúc đó, tổ công tác Công an tỉnh Bắc Kạn đến kiểm tra và bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức H1 đều khai nhận đã được mua ma túy với Hà Văn H nhiều lần và sử dụng ma túy nhiều lần tại nhà Hà Văn H, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/8/2019, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H đến nhà Hà Văn H và mỗi người đã mua 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng một gói của Hà Văn H. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Văn T đã hỏi Hà Văn H cho sử dụng ma túy tại nhà thì được Hà Văn H đồng ý. Sau đó T đã sử dụng ma túy hình thức tiêm chích tại bếp nhà Hà Văn Hoàng, còn Nguyễn Đức H1 đã cất gói ma túy để mang đi nơi khác sử dụng.

Lần 2: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/8/2019, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 đến nhà Hà Văn H và mỗi người đã mua 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng một gói của Hà Văn H. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 đã hỏi Hà Văn H cho sử dụng ma túy tại nhà thì được Hà Văn H đồng ý. Sau đó T đã sử dụng ma túy hình thức tiêm chích tại bếp còn Nguyễn Đức 1 đã sử dụng ma túy hình thức hít tại buồng ngủ của Hà Văn H.

Lần 3: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/8/2019, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 đến nhà Hà Văn H và mỗi người đã mua 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng một gói của Hà Văn H. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 đã hỏi Hà Văn H cho sử dụng ma túy tại nhà thì được Hà Văn H đồng ý. Sau đó T đã sử dụng ma túy hình thức tiêm chích tại bếp, còn Nguyễn Đức H1 đã mang ma túy vào buồng ngủ của Hà Văn H sử dụng thì bị công an bắt quả tang.

Tiến hành cân riêng số chất bột màu trắng thu giữ trên người và tại nhà của Hà Văn H có khối lượng như sau: Số chất bột màu trắng trong phong bì H1 có khối lượng là 0,312g (Không phẩy ba một hai gam). Số chất bột màu trắng trong phong bì H2 có khối lượng là 0,052g (Không phẩy không năm hai gam). Số chất bột màu trắng trong phong bì M1 có khối lượng là 0,036g (Không phẩy không ba sáu gam). Sau khi cân xác định khối lượng, số chất bột màu trắng trong H1, H2, M1 được niêm phong vào phong bì C1, C2, C3 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 134/KTHS-MT ngày 13/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi đến giám định là ma túy loại heroine, có khối lượng là 0,312g (không phẩy ba một hai gam).
- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C2 gửi đến giám định là ma túy loại heroine, có khối lượng là 0,052g (không phẩy không năm hai gam).
- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C3 gửi đến giám định là ma túy loại heroine, có khối lượng là 0,036g (không phẩy không ba sáu gam).

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSTPBK ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Hà Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Điều luật 251 có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ;

b) Phạm tội từ 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên ;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Điều luật 256 có nội dung:

“ 1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

....

d) Đối với 02 người trở lên;

....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, d khoản 2 điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt chung và tổng hợp hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt Hà Văn H 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt bổ sung đối với cả hai tội đề nghị không áp dụng.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T134; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu C4; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M2; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M3; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M4; 01 (một) xilanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng; 03 (ba) xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 01 (một) vỏ ống thủy tinh đã qua sử dụng, bị vỡ hai đầu; 01 (một) chiếc kéo; 01 (một) dao gấp

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu A1

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Trong các ngày 28, 29 và 30 tháng 8 năm 2019, tại nhà của Hà Văn H thuộc thôn Kh, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Hà Văn H đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 thu được tổng số tiền là 1.200.000 đồng, ngoài ra Hà Văn H còn cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần, cụ thể :

- Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/8/2019, Hà Văn H bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng và bán cho Nguyễn Đức H1 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong Hà Văn H đã cho Nguyễn Văn T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở mình.

- Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/8/2019, Hà Văn H bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng và bán cho Nguyễn Đức H1 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong Hà Văn H đã cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình.

- Lần thứ 3: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/8/2019, Hà Văn H bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng và bán cho Nguyễn Đức H1 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong Hà Văn H đã cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt Hà Văn H 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Có bố đẻ là Hà Văn Ch được tặng Huân chương kháng chiến. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt Hà Văn H 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” nên cần phải tổng hợp hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 37/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đã xác định Hà Văn H bị tạm giữ từ ngày 19/3/2019 đến ngày 28/3/2019 nên thời gian trên sẽ được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T134 và dòng chữ “ Vụ: Hà Văn H (1980) Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu C4 và dòng chữ “Vỏ niêm phong và giấy gói cũ sau khi cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 30/8/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn, có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ Hoàng, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H, 01 (một) dòng chữ Trần Văn Đ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M2 và dòng chữ “Mảnh giấy hai mặt trắng kim loại màu bạc thu giữ tại nhà Hà Văn H ngày 30/8/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Công an xã N, thành phố B, có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H, 01 (một) chữ Ph, 01 (một) dòng chữ Hà Thị Ph, 01 (một) dòng chữ Trần Văn Đ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M3 và dòng chữ “Đoạn ống nhựa màu trắng thu giữ tại nhà Hà Văn H ngày 30/8/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Công an xã N, thành phố B, có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H, 01 (một) chữ Ph, 01 (một) dòng chữ Hà Thị Ph, 01 (một) dòng chữ Trần Văn Đ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M4 và dòng chữ “Đoạn ống nhựa và nắp nhựa thu giữ tại nhà Hà Văn H ngày 30/8/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Công an xã N, thành phố B, có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H, 01 (một) chữ Ph, 01 (một) dòng chữ Hà Thị Ph, 01 (một) dòng chữ Trần Văn Đ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) xilanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng, phần đầu xilanh có dung dịch màu đỏ; 03 (ba) xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 01 (một) vỏ ống thủy tinh đã qua sử dụng, bị vỡ hai đầu. Bên trong không có dung dịch. Phần thân ống có in dòng chữ màu đỏ NOVOCAIN 3% (tb). Tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu A1, mặt trước phong bì có dòng chữ “01 (một) điện thoại di động tạm giữ của Hà Văn H”, mặt sau có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn, 04 (bốn) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

– 01 (một) chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại, các bằng nhựa màu xanh lá cây đã qua sử dụng, phần lưỡi kéo có in logo của hàng và dòng chữ dập chìm FLOWER ROSE BRAND; 01 (một) dao gấp có lưỡi dao bằng kim loại, cán bằng gỗ (loại dao gấp cạo râu) đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Truy thu số tiền 1.200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước.

* Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai đã mua của một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu vực khu vực bờ rào nhà ông Hà Hữu M thuộc thôn Kh, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh, làm rõ.

* Đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức H1 là những người đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng, nhưng hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

* Đối với gói chất bột màu trắng đã thu giữ tại phòng ngủ của Hà Văn H trong quá trình khám xét khẩn cấp. Quá trình điều tra Hà Văn H và Nguyễn Đức H1 đều không thừa nhận 01 (một) gói ma túy trên là của mình. Tuy nhiên, qua cân xác định khối lượng gói ma túy nêu trên là 0,036g (Không phải không ba sáu gam), do đó không đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Hà Văn H tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

* Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

* Áp dụng điểm b, d khoản 2 điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt chung và tổng hợp hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt Hà Văn H 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc Hà Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án là ngày 15/10/2019, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2019 đến ngày 14/10/2019 và thời gian tạm giữ từ ngày 19/3/2019 đến ngày 28/3/2019 tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T134 và dòng chữ “ Vụ: Hà Văn H (1980) Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu C4 và dòng chữ “Vỏ niêm phong và giấy gói cũ sau khi cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 30/8/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn, có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H, 01 (một) dòng chữ Trần Văn Đ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M2 và dòng chữ “Mảnh giấy hai mặt tráng kim loại màu bạc thu giữ tại nhà Hà Văn H ngày 30/8/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Công an xã N, thành phố B, có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H, 01 (một) chữ Ph, 01 (một) dòng chữ Hà Thị Ph, 01 (một) dòng chữ Trần Văn Đ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M3 và dòng chữ “Đoạn ống nhựa màu trắng thu giữ tại nhà Hà Văn H ngày 30/8/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Công an xã N, thành phố B, có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H, 01 (một) chữ Ph, 01 (một) dòng chữ Hà Thị Ph, 01 (một) dòng chữ Trần Văn Đ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu M4 và dòng chữ “Đoạn ống nhựa và nắp nhựa thu giữ tại nhà Hà Văn H ngày 30/8/2019”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Công an xã N, thành phố B, có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H, 01 (một) chữ Ph, 01 (một) dòng chữ Hà Thị Ph, 01 (một) dòng chữ Trần Văn Đ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) xilanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng, phần đầu xilanh có dung dịch màu đỏ; 03 (ba) xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 01

(một) vỏ ống thủy tinh đã qua sử dụng, bị vỡ hai đầu. Bên trong không có dung dịch. Phần thân ống có in dòng chữ màu đỏ NOVOCAIN 3% (tb); 01 (một) chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại, các bằng nhựa màu xanh lá cây đã qua sử dụng, phần lưỡi kéo có in logo của hàng và dòng chữ dập chìm FLOWER ROSE BRAND; 01 (một) dao gấp có lưỡi dao bằng kim loại, cán bằng gỗ (loại dao gấp cạo râu) đã qua sử dụng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu A1, mặt trước phong bì có dòng chữ “01 (một) điện thoại di động tạm giữ của Hà Văn H”, mặt sau có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, 04 (bốn) chữ ký không đọc được, 01 (một) chữ H, 01 (một) dòng chữ Hà Văn H. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 06/02/2020 giữa Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh ;
- VKSND thành phố;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương

